

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Trà Giang

+ Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST – HS ngày 27 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Huy H, sinh ngày 22 tháng 02 năm 2004. Giới tính: Nam. Danh chỉ bản số CL62 do Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An lập ngày 27/6/2023.

Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Xóm 3, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Con ông: Ngô Văn Ph, đã chết;

Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1981;

Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa;

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2023 đến ngày 27/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cửa Lò; cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ 27/6/2023 đến nay. Có mặt.

* Người bào chữa của bị cáo H: Bà Võ Thị H1 sinh năm 1980 - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* Bị hại: Anh Trương Quân B, sinh ngày 06/11/2005

Nơi cư trú: xóm An Trung, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Trương Văn P, sinh năm 1977 (là bố của anh Trương Quân B)

Nơi cư trú: xóm An Trung, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

(Bị hại và đại diện hợp pháp có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 06 giờ 45 phút ngày 25/6/2023, tại phòng số 505 dãy nhà K1, ký túc xá Trường Cao đẳng du lịch và thương mại Nghệ An thuộc khối 1, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, Ngô Huy H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 11 Pro, 256GB, màu vàng cát, đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) của anh Trương Quân B.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Ngô Huy H khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Ngô Huy H thuê phòng số 506 dãy nhà K1, ký túc xá Trường Cao đẳng du lịch thương mại Nghệ An, thuộc khối 1, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò để ở và đi học. Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 25/6/2023, H đi qua phòng số 505 để mượn xe mô tô của Trương Quân B, anh B đồng ý. Đến 06 giờ 45 phút cùng ngày, H quay lại ký túc xá, khi đi qua phòng số 505 thấy B đang ngủ, có chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro, màu vàng cát đang để trên giường bên cạnh B nên H đã lén lút vào phòng lấy trộm điện thoại, đem về phòng của mình cất giấu trong phòng vệ sinh, rồi đi về nhà ở xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, Ngô Huy H đi về ký túc xá thì thấy Công an phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò đang kiểm tra, xác minh đối với đơn trình báo mất tài sản của Trương Quân B. Thấy hành vi phạm tội của mình không thể che giấu nên Ngô Huy H đã xin đầu thú và giao nộp điện thoại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 26/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã Cửa Lò kết luận: 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Pro, 256GB, màu vàng cát, số imel 353835109169815, đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*)

Tại bản cáo trạng số 19/CT – VKS - CL ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Ngô Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Huy H từ 04 tháng tù đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, nay bị hại không có yêu cầu gì, miễn xét.

Về vật chứng: Miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Huy H nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, quá trình điều tra, truy tố bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội là người có công với cách mạng, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Huy H từ 04 tháng tù đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và được Hội đồng xét xử sử dụng làm chứng cứ xem xét khi giải quyết vụ án.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa hình sự nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ; xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận: Vào 06 giờ 45 phút ngày 25/6/2023, tại phòng số 505 dãy nhà K1, ký túc xá Trường Cao đẳng du lịch và thương mại Nghệ An thuộc khối 1, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, Ngô Huy H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 11 Pro, 256GB, màu vàng cát, đã qua sử dụng của anh Trương Quân B. Trị giá chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*)

Hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Ngô Huy H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý. Việc khởi tố, điều tra, đưa bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tình trạng trộm cắp tài sản trên địa bàn.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú; có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại. Hoàn cảnh bị cáo hết sức khó khăn, thiệt thòi so với các bạn cùng trang

lừa. Bỏ mất sớm, mẹ đi làm ăn xa không quan tâm, chăm lo, giáo dục bị cáo nhưng bị cáo vẫn có ý thức tự làm thuê trang trải cuộc sống, quyết tâm theo đuổi con đường học tập. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 3 Bộ luật hình sự và mục đích của hình phạt, cần xem xét, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung quy định để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt từ 04 tháng đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136, Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh, hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Ngô Huy H 04 (Bốn) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/8/2023).

Giao bị cáo Ngô Huy H cho UBND xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Huy H

[2]. Về dân sự: Miễn xét.

[3]. Về vật chứng Miễn xét.

[4]. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Huy H

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo, bị hại; đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh